

NƯỚC NGA VỚI HỌC THUYẾT Á - ÂU MỚI VÀ VỊ THẾ CỦA TRUNG QUỐC

TS. Đỗ Minh Cao
Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Nước Nga mệnh mông nằm vắt ngang lục địa Á-Âu. Bản đồ địa lý tự nhiên của nước Nga giống hình con đại bàng hai đầu, biểu tượng đặc trưng được gắn vào quốc huy của nước Nga. Sự phát triển và hùng mạnh hay ngược lại của quốc gia này gắn liền với sự phát triển của các nền văn hoá và văn minh của các dân tộc nước Nga sống trên lãnh thổ hai châu lục. Nước Nga trước đây, thời Liên Xô cũ và nước Nga hiện nay chính là chủ thể hiểu sâu sắc hơn ai hết sự cần thiết phải thống nhất và khai thác thế mạnh văn hoá, văn minh của họ để tồn tại và phát triển bền vững. Giống như con đại bàng hai đầu không thể sống nếu thiếu một đầu.

Trong bối cảnh những thay đổi khó lường hiện nay trên thế giới, sau bài học Liên Xô tan rã, trong điều kiện toàn cầu hóa mới, những người yêu nước Nga chân chính, yêu chuộng hòa bình, đặc biệt là các nhà khoa học Nga hiện nay đã tìm lại những giá trị tư tưởng vĩ đại mang tính khoa học, chính trị và nhân văn cao về con đại bàng hai đầu Nga trong học thuyết Á-Âu kinh điển trước đây và hiện đại hóa chúng nhằm đáp ứng và phù hợp với những điều kiện hiện đại của thời kỳ mới. Đó chính là học thuyết Á-Âu mới mà người chủ xướng là Viện sĩ M.L. Titarenko, Viện trưởng Viện Viễn Đông,

Viện Hàn lâm khoa học Nga. Cùng phát triển học thuyết này là những cộng sự và học trò của ông.

Giới thiệu nội dung cơ bản của học thuyết này và một trọng tâm quan trọng nhất của nó là các nước châu Á, đặc biệt là Trung Quốc, sẽ góp phần làm sáng tỏ một khuynh hướng phát triển mới của tình hình địa - chính trị và an ninh quốc tế tại khu vực Châu Á-Thái Bình Dương, một trong những khu vực nhạy cảm nhất hiện nay trên thế giới. Trong tương lai, việc thực thi học thuyết Á-Âu mới sẽ có ảnh hưởng quan trọng đến khu vực này. Việt Nam và các nước ASEAN được đề cập tại một ý tưởng trong học thuyết Á-Âu mới.

I. Học thuyết Á-Âu mới

Trước khi đi sâu phân tích về học thuyết này cần điềm sơ qua về bối cảnh ra đời và nội dung cơ bản của học thuyết Á-Âu kinh điển - tiền thân của học thuyết Á-Âu mới.

1. Học thuyết Á-Âu kinh điển

Nước Nga trước đây, Liên Xô cũ và nước Nga ngày nay có lịch sử, truyền thống văn hóa, văn minh lâu đời, đã từng trải qua những thăng trầm của thời gian, của thành công và thất bại.

Ngay trong và sau thời kỳ huy hoàng mà Pie Đệ nhất tạo dựng vào thế kỷ XVIII, biến nước Nga Sa hoàng thành một đế chế hùng mạnh trên lục địa Á-Âu, một nghịch lý đã xảy ra. Nền văn hóa Nga bản địa và bản sắc dân tộc của nó đã bị xói mòn đáng kể.

“Đường lối học hỏi phương Tây” của Pie Đệ nhất đã coi thường ngôn ngữ dân tộc, nền văn hóa dân tộc. Các giá trị phương Tây trở thành các tiêu chí văn hóa, chủ nghĩa yêu nước trở thành một câu chửi thề, thậm chí đến mức người ta gọi chủ nghĩa yêu nước là “thái ấp của những đồ hèn mạt”. Trong bối cảnh này, dưới con mắt của các đối tác và những người láng giềng, trong trường hợp tốt nhất, nền văn hóa Nga và công dân Nga cũng chỉ được coi là những người anh em đáng thương sống bằng lòng khoan dung và những lời khen ngợi của các thần tượng phương Tây. Tất cả những điều đó làm thui chột và phá hỏng phẩm cách và bản sắc dân tộc của các đại diện của nền văn hóa Nga. Bằng những nỗ lực của các “nhà trí thức” như thế, nền văn hóa hiện đại Nga chỉ mang tính chất mô phỏng, thứ cấp, hạng hai”¹, đó là chưa nói tới các dân tộc khác sống tại vùng Siberi và Viễn Đông xa xôi của nước Nga.

Tuy nhiên, những người Nga yêu chuộng nền văn hóa dân tộc, những bộ óc sáng suốt, có tầm nhìn tương lai đã thấy được rằng: “Nước Nga chỉ có thể được cứu

vớt khi là một cường quốc Á-Âu”². Nước Nga chỉ có thể hùng mạnh thực sự khi tự khẳng định được bản sắc dân tộc của nền văn hóa Nga và khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên cũng như những truyền thống văn hóa, văn minh của các dân tộc khác của nước Nga đã và đang sinh sống tại vùng Siberi và Viễn Đông thuộc nước Nga. Làm được điều này, nước Nga sẽ trở thành một đế chế hùng mạnh tại lục địa Á-Âu. Sau này, những ý tưởng trên đã được tổng kết thành một học thuyết Á-Âu trong cuốn sách nổi tiếng “*Châu Âu và nhân loại*” của công tước N.S. Trubetskaja, một trong những nhà sáng lập học thuyết này và trong cuốn “*Những ý tưởng thiêng liêng*” của D.I. Mendeleev và trong các công trình của những người khác.

Tầm quan trọng đặc biệt của học thuyết Á-Âu kinh điển là những ý tưởng của nhà sáng lập nền khoa học Nga, nền giáo dục và cải cách nổi tiếng Nga Mikhailo Lomonosov. Ông đã đề ra một cách tổng thể ba nhiệm vụ chiến lược mà Nhà nước Nga phải giải quyết nhằm đảm bảo cho đất nước phát triển bình thường và bền vững, đồng thời để nước Nga đảm nhiệm được vai trò do lịch sử giao phó.

Một là, “Vùng Siberi và Bắc Băng Dương sẽ làm nước Nga trở nên hùng mạnh hơn và sự hùng mạnh này sẽ vọng tới mọi làng bản chính của người châu Âu ở châu Á và châu Mỹ”³.

Hai là, “Khi nước Nga mở được con đường lý tưởng theo Bắc Băng Dương sang

¹ Titarenko M.L. *Ý nghĩa địa chính trị vùng Viễn Đông. Nước Nga, Trung Quốc và các nước châu Á khác*. Nhà xuất bản “Những công trình bất hủ về tư tưởng lịch sử”. M, 2008, tr. 59.

² Titarenko M.L. Tác phẩm đã dẫn. Tr. 4.

³ Lomonosov M. *Những ghi chép về lịch sử Nga*. M., 2003. tr. 392.

hướng Đông thì sự hùng mạnh của Nhà nước Nga sẽ được củng cố và mở rộng sang phương Đông, phối hợp con đường trên bộ qua Siberi với con đường biển vươn tới bờ biển Thái Bình Dương”⁴.

Ba là, Một trong những nhiệm vụ then chốt của Nhà nước Nga là “bảo toàn” và “gia tăng dân số Nga” không dưới 1 triệu trẻ sơ sinh một năm. Để làm được việc này, điều quan trọng là phải thiết lập mối quan hệ hợp tác tốt đẹp giữa cư dân Nga và các dân tộc bản địa tại Siberi và Viễn Đông.

Nền tảng cơ bản để thực hiện được những ý tưởng cao đẹp trên là sự thống nhất về mặt văn hóa, văn minh của các dân tộc sinh sống trên lục địa Á-Âu. Về điểm này, ngay từ những thế kỷ trước, Công tước N.S. Trubetskaja đã nêu rõ: “*Trong tình hữu nghị anh em Á-Âu, các dân tộc có mối liên hệ với nhau không phải bởi một loạt những dấu hiệu một chiều nào đấy mà bởi vì họ có chung một số phận lịch sử. Lục địa Á-Âu là một thể thống nhất về địa lý, kinh tế và lịch sử. Số phận của các dân tộc Á-Âu đan xen với nhau, liên kết với nhau thành một cuộn lớn không thể nào tách gỡ ra được...*”⁵.

Tóm lại, nội dung cơ bản của học thuyết Á-Âu kinh điển gồm một số quan điểm cơ bản:

- Không gian Á-Âu là điều kiện tự nhiên lý tưởng của Nhà nước Nga;

- Nền văn hóa và văn minh Nga có bản sắc dân tộc độc đáo và phong phú;

- Các nền văn hóa và văn minh tại Nga nói riêng và tại các nơi khác nói chung là ngang bằng nhau;

- Nước Nga chỉ thực sự hùng mạnh và phát triển bền vững khi biết khai thác và sử dụng thế mạnh đa chiều của vùng Siberi và Viễn Đông;

- Thân thiện, hữu nghị, và hòa bình với Trung Quốc...

Mặc dù hiểu được điều này nhưng đã trên 300 năm trôi qua, nước Nga hiện đại vẫn chưa thực hiện được những ý tưởng cao đẹp mang tính lý luận và thực tiễn đầy nhân văn mà các nhà Á-Âu học của Nga trước đây đã đề ra.

Hơn thế nữa, nước Nga lại vừa lặp lại một sai lầm lịch sử giống như thời Pie Đê nhất đã mắc phải: bỏ quên phần châu Á, quá nhấn mạnh phần châu Âu. Đó là thời kỳ sau khi Liên Xô tan rã và thời kỳ đầu hình thành và phát triển của nước Nga mới vào những năm cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI. “*Vào năm năm đầu sau khi Liên bang Xô viết tan rã, chính sách của nước Nga về kinh tế, nhân văn và trong các lĩnh vực khác đã mang khuynh hướng một chiều, thân phương Tây một cách kỳ quái*”⁶. Khuynh hướng một chiều không thể biện hộ này đã để lại hệ quả nặng nề cho nước Nga.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, để thích ứng với những thay đổi quốc tế khó lường, để nước Nga lấy lại hình ảnh cường quốc trước đây, những bộ óc Nga mới đã

⁴ Như trên, tr.388.

⁵ Trích theo: 4.

⁶ Titarenko M.L. Tác phẩm đã dẫn, tr.7.

nhìn lại quá khứ, rút ra những bài học cho tương lai dựa trên quan điểm học thuyết Á-Âu kinh điển, bổ sung hoàn thiện nâng lên tầm cao mới - học thuyết Á-Âu mới đã ra đời.

2. Học thuyết Á-Âu mới

Học thuyết Á-Âu mới là sự tổng kết, kế thừa và phát triển học thuyết Á-Âu kinh điển. Đây cũng là sự tổng kết những quan điểm và công trình của Viện sĩ M.L. Titarenko và các nhà Á-Âu mới của Nga. Học thuyết này được trình bày đầy đủ, khoa học trong tác phẩm “*Ý nghĩa địa chính trị vùng Viễn Đông. Nước Nga, Trung Quốc và các nước châu Á khác*”⁷.

Học thuyết Á-Âu mới hầu như bao gồm tất cả các cấu phần quan trọng nhất của học thuyết Á-Âu kinh điển, nhưng được trình bày dưới ánh sáng của nền văn hóa và văn minh Nga hiện đại. Đồng thời, có rất nhiều điểm mới được bổ sung để phù hợp với những điều kiện quốc tế hiện đại trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay.

Bổ sung quan trọng nhất là về biện pháp thực hiện những mục tiêu mà học thuyết đề ra. Đó chính là cuộc đối thoại liên văn minh Á-Âu, trong đó quan trọng nhất là nền văn minh Nga và văn minh Trung Hoa. Cũng từ đó mà việc hợp tác giữa Nga với các nước Đông Á nói chung, đặc biệt là với Trung Quốc nói riêng, được các tác giả học thuyết đánh giá rất cao. Chính trong đối thoại, đặc

biệt là với Trung Quốc, nước Nga đã tự hiểu rõ mình hơn, củng cố và tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau, tạo điều kiện để Nga khai thác và sử dụng tốt các nguồn tiềm năng to lớn của vùng Siberi và Viễn Đông, trước hết là đưa những vùng này và sau đó là để nước Nga gia nhập vào quá trình liên kết và hội nhập Đông Á nói riêng và toàn cầu hóa nói chung, lấy lại hình ảnh và nâng cao vị thế của Nga trên trường quốc tế.

Về ý nghĩa quan trọng của học thuyết Á-Âu mới, tác giả viết:

“*Tư tưởng học thuyết Á-Âu mới trong quy chế nguyên tắc chung Á-Âu mang những đặc điểm không chỉ riêng của người Nga, của nước Nga mà còn là những đặc điểm toàn cầu. Học thuyết Á-Âu thể hiện sự đối lập với việc những nền văn hóa, văn minh và các dân tộc này chiếm đoạt những nền văn hóa, văn minh và các dân tộc khác. Nó là một trong những mối quan hệ liên văn minh trên hành tinh, cấu thành nên một trật tự tương lai mới, đảm bảo môi trường văn hóa và văn minh, giữ gìn sự đa dạng tộc người và văn minh*”. Khẳng định được điều này, học thuyết Á-Âu là nhân tố phát triển thế giới và tập trung nỗ lực để hiểu rõ tiến bộ lịch sử chính trong việc bình đẳng, làm phong phú lẫn nhau các nền văn hóa khác nhau.

Học thuyết Á-Âu mới là sự thừa kế, tiếp tục và lưu giữ những truyền thống cộng đồng nhân văn vĩ đại của nền văn hóa Nga. Nó đem lại khả năng khắc phục sự phân cực từ xa xưa theo tuyến Đông-Tây, Bắc-Nam và mở ra con đường thịnh vượng cho tất cả các

⁷ Titarenko M.L. *Ý nghĩa địa chính trị vùng Viễn Đông. Nước Nga, Trung Quốc và các nước châu Á khác*. Nhà xuất bản “Những công trình bất hủ về tư tưởng lịch sử”. Matxcova. 2008. 624 trang.

dân tộc sinh sống trên lục địa Á-Âu. Học thuyết Á-Âu mới hàm chứa một cơ chế làm việc toàn năng, đồng thuận, cùng phát triển và cùng thịnh vượng cho các nền văn hóa Á, Âu. Cơ chế này nâng cao, làm sống động và làm hưng phấn các truyền thống dân tộc sâu sắc, khai mở nguồn cội của chúng, chứng minh sự thống nhất và khác biệt của chúng và tạo ra những biện pháp mới để chúng hòa nhịp với nhau.

Trên bình diện lý luận và thực tiễn, học thuyết Á-Âu mới mang mã nguồn gốc toàn bộ nền văn hóa Á-Âu, nó gieo cấy nguồn cội này trên nền đất đai dân tộc màu mỡ và thực tiễn văn minh (“địa điểm”, “nơi phát triển” của nền văn minh) và bằng cách đó giải thiêng bí mật linh thiêng của hạt nhân tinh thần của các hệ thống văn minh, khắc phục, “làm mất đi” những phản xạ khép kín và tạo điều kiện cho tính mở, đảm bảo không đổi đầu, bảo lưu sự thịnh vượng cho từng nền văn hóa tộc người một.

Những quy luật này của học thuyết Á-Âu mới đã được phản ánh rõ ràng cả ở trong nền văn hóa Trung Hoa ngay từ những ngày đầu, thí dụ, chúng đã được trích từ hệ tư tưởng của Mặc gia, trực tiếp trong 10 nguyên tắc của Mặc Dịch như: “tình yêu chung và cùng có lợi”, “người mạnh giúp người yếu”, “công bằng và lợi ích [đối với xã hội]” v.v... Thực tại hiện nay đã công nhận ý nghĩa của chúng trong nguyên tắc được thông qua vào những năm 80-90 thế kỷ XIX là *yanwu* (kết hợp nền văn hóa tinh thần-đạo đức hoàn hảo của Trung Quốc với kỹ thuật và công nghệ nước ngoài”), trong nguyên tắc do Tôn

Trung Sơn đề xuất vào đầu thế kỷ XX, vay mượn một cách sáng tạo kinh nghiệm nước ngoài gọi là *huaxi* (“Trung Quốc hóa phương Tây”), trong công cuộc xây dựng “chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc” ngày nay trên cơ sở mở cửa, cải cách và hiện đại hóa, cùng với “xây dựng văn hóa tinh thần xã hội chủ nghĩa” và “xây dựng con người từ nguồn tinh thần cao thượng”.

Tất cả điều đó khẳng định tính khách quan toàn thế giới của học thuyết Á-Âu mới, tính chất toàn cầu của nó, chứng tỏ rằng, văn hóa tinh thần của Trung Quốc không hề xa lạ đối với học thuyết Á-Âu mới và là sự biến đổi mô hình văn hóa dân tộc của nó.

Về mặt thế giới quan, học thuyết Á-Âu mới đang tạo ra một môi trường toàn cầu, ở đó mỗi một nền văn hóa đều có thể, *một là*, cụ thể hóa vị trí của mình trong quan hệ đối với các nền văn hóa khác; *hai là*, mở ra những truyền thống mới của chính mình, thúc đẩy sự nhận thức theo hướng tự đồng nhất; *ba là*, dựa trên bản chất của mình, tìm ra con đường phù hợp để tồn tại và phát triển; *bốn là*, cùng với các nền văn hóa khác tham gia vào việc xây dựng cuốn từ điển trí tuệ của nhân loại; *năm là*, tất cả mọi nền văn hóa đều đạt được sự thống nhất mà ở đó những đưng độ văn hóa sẽ bị gạt bỏ và sẽ đạt được sự phối hợp đồng bộ và thực hiện cuộc đối thoại xây dựng làm phong phú lẫn nhau của các nền văn hóa”⁸.

Tóm lại, nội dung cơ bản nhất của học thuyết Á-Âu mới là *cùng phát triển*. Đây

⁸ Titarenko M.L. Tác phẩm đã dẫn. Tr. 117- 118.

cũng là một khái niệm và phạm trù mang tính triết học mới. Để *cùng phát triển* phải cần tới hai yếu tố cần và đủ: những chủ thể và những phương tiện để cùng phát triển. Chủ thể trong học thuyết Á-Âu mới là nước Nga và các nước châu Á khác, quan trọng nhất là Trung Quốc. Phương tiện để cùng phát triển là đối thoại hòa bình dựa trên những nguyên tắc cơ bản của văn hóa và văn minh - *chung sống hòa bình*.

Như ta thấy, từ nội dung cơ bản nhất của học thuyết Á-Âu mới, ngoài nước Nga là chủ thể Á-Âu, Trung Quốc là cấu phần quan trọng nhất để nước Nga dựa vào thực hiện mục tiêu phát triển dài hạn và ổn định, tức là Nga hội nhập đầy đủ vào quá trình hợp tác Đông Á hiện đại trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay.

II. Vị thế của Trung Quốc trong học thuyết Á-Âu mới

Thực hiện học thuyết Á-Âu mới có nghĩa là nhà nước Nga hiện nay đang và sẽ tập trung nỗ lực để giải quyết 3 nhiệm vụ mang tính thế kỷ mà nhà bác học thiên tài Nga M. Lomonosov đã đề ra cách đây 300 năm. Nhưng để phù hợp hơn với thời đại mới, các tác giả học thuyết Á-Âu mới chỉ rõ rằng, các nhà chính trị và toàn bộ giới lãnh đạo nước Nga cần phải nhận thức rõ thực tế địa - chính trị của vị trí địa lý Á-Âu vô cùng đặc biệt của nước Nga và điều đặc biệt quan trọng nữa là phải sử dụng nhân tố quốc tế là sự hợp tác với các nước láng giềng tại vùng Viễn Đông để khai thác Siberi và Viễn Đông.

Trong tác phẩm “Những ý tưởng thiêng liêng” của mình, nhà bác học vĩ đại, nhà yêu nước của nước Nga D.I. Mendeleev đã đặc biệt chú ý tới tầm quan trọng của sự hợp tác Nga-Trung. Theo ông, sự hợp tác này có ý nghĩa vĩnh hằng nhằm tạo dựng những điều kiện thuận lợi cho hai nước *cùng phát triển*: “...Trung Quốc trước kia từng là nước độc lập một cách khác thường có thể trở nên mạnh mẽ hơn, và điều đó thuận lợi hơn để chúng ta kết bạn với những người Trung Quốc càng sớm càng tốt”⁹.

D.I. Mendeleev nhấn mạnh ý nghĩa tạo dựng thế giới quan chung của sự hợp tác Nga-Trung: “Liên minh giữa nước Nga với Trung Quốc sẽ trước hết là một liên minh hòa bình chung, bởi lẽ trong liên minh này gồm tới 2/3 nhân loại và không thể nào khác được ngoài một liên minh hoàn toàn hòa bình và mang tính bảo vệ, hơn nữa hai nước đồng minh này có hàng loạt những nhu cầu nội bộ cấp bách cũng giống như có rất nhiều nguồn tài nguyên mà không một cặp quốc gia nào trong số các nước còn lại khác có được và cả hai nước đồng minh như Nga và Trung Quốc đều không muốn và không quen dùng nắm đấm”¹⁰.

Phát triển rộng hơn quan điểm trên của nhà Á-Âu học kinh điển và áp dụng trong thực tiễn quốc tế hiện nay, các nhà Á-Âu học mới chỉ rõ cụ thể hơn những thế mạnh hợp tác của hai nước. Theo họ, Trung Quốc là đối tác lý tưởng đối với vùng Viễn Đông của

⁹ Mendeleev. D. *Những tư tưởng thiêng liêng*. M., 1995. tr. 375.

¹⁰ Như trên. Tr.376.

Nga về nhiều tiêu chí: có sự bổ sung lẫn nhau về các mặt kinh tế; Về phía Nga có: nguồn năng lượng, công nghiệp nặng, các ngành hàm lượng khoa học cao, công nghiệp khai khoáng; Về phía Trung Quốc có: công nghiệp nhẹ và nguồn nhân công rẻ; Nguồn dự trữ ngoại tệ lớn của Trung Quốc, Hồng Kông và nhu cầu về đầu tư của vùng Viễn Đông; Sự gần gũi của Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, trước hết là của vùng Đông Bắc của Trung Quốc, về trình độ phát triển lực lượng sản xuất và trình độ phát triển công nghệ-kỹ thuật của cơ sở sản xuất so với trình độ của vùng Viễn Đông Nga; Sự gần gũi về mặt địa lý của Trung Quốc và việc nước này có cơ sở hạ tầng cần thiết cho việc triển khai nhanh chóng các mối quan hệ kinh tế-thương mại với vùng Viễn Đông của Nga. Ngoài ra, về mặt chính trị, sự liên kết kinh tế của vùng Viễn Đông của Nga với vùng Đông Bắc của Trung Quốc tạo điều kiện tìm ra giải pháp tối ưu cho vấn đề di dân từ Trung Quốc sang Nga và trong tương lai sẽ tạo ra những nguồn mới gây áp lực đối với Mỹ và Nhật Bản cả trong khuôn khổ chính sách Thái Bình Dương lẫn trong khuôn khổ chính sách thế giới toàn cầu.

Việc củng cố vị thế lâu dài của Nga tại Đông Á, việc tăng cường sức nặng của Nga trong cơ cấu hợp tác kinh tế đa phương đều phụ thuộc rất nhiều vào việc làm sâu sắc hơn mối quan hệ qua lại với Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, nước hiện đang khai thác một cách liên tục và có cơ sở vị thế hàng đầu trong các công việc của Đông Á và ngày

càng được các nước thành viên trong cộng đồng Đông Á công nhận khuynh hướng này.

Trong chính sách quốc tế, lợi ích của Nga và Trung Quốc trùng nhau nhiều hơn cả là thuộc cấp độ toàn cầu và chính cấp độ này đã mở ra khả năng hợp tác rộng lớn cho hai nước. Trung Quốc đã là một đối thủ mới ở cấp độ này và cần phải tích lũy kinh nghiệm cũng như cần có sự giúp đỡ mà chính nước Nga là nước có thể giúp Trung Quốc một cách có hiệu quả nhất. Ngoài ra, hai nước còn được liên kết bởi những định hướng chiến lược xây dựng một thế giới đa cực và một trật tự thế giới mới, phát triển sự đa dạng của nền văn minh và củng cố đối thoại xây dựng giữa hai bên.

Trên thực tế, những năm qua, mối quan hệ Nga-Trung đã được nâng lên tầm cao mới. Cơ sở pháp lý thực hiện hiệu quả mối quan hệ này là Hiệp ước Láng giềng thân thiện, hữu nghị và hợp tác được lãnh đạo cấp cao hai nước ký kết ngày 16 tháng 7 năm 2001.

Đóng góp quan trọng trong việc phát triển quan hệ song phương là chuyến thăm Trung Quốc của Tổng thống Nga V.V. Putin vào tháng Mười năm 2004. Trong Tuyên bố chung đã khẳng định cần thiết “không ngừng bổ sung những nội dung mới trong quan hệ cộng tác và đối tác chiến lược Nga-Trung”¹¹. Ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong vấn đề này là việc hai bên khẳng định “Kế hoạch hành động nhằm thực hiện những điều khoản của

¹¹ Tuyên bố chung Liên bang Nga và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa: [ký kết ngày 14 tháng 10 năm 2004] // Những vấn đề Viễn Đông. 2004. Số 6. Tr. 6.

Hiệp ước láng giềng thân thiện, hữu nghị và hợp tác giữa Liên bang Nga và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (2005-2008)". Tính chất đột phá của cuộc gặp cấp cao Nga-Trung phần lớn liên quan đến những thành tựu trong việc giải quyết dứt điểm những vấn đề biên giới giữa hai nước. Trong lĩnh vực kinh tế, trọng tâm chú ý là bước ngoặt trong hợp tác đầu tư, là sự gặp gỡ trong các kế hoạch phát triển các vùng Đông – Bắc và Tây - Bắc của Trung Quốc với chương trình nâng cao phát triển vùng Siberi và Viễn Đông của Nga, trong việc hợp tác rộng rãi về các lĩnh vực công nghệ cao, khai thác vũ trụ, xây dựng công nghệ tiên tiến trong khi vẫn duy trì ý nghĩa của việc hợp tác trong tổ hợp nhiên liệu - năng lượng và năng lượng nguyên tử. Hai nước nhận rõ sự cần thiết phải đối thoại và phối hợp hành động nhằm đảm bảo hòa bình và ổn định tại Châu Á-Thái Bình Dương, phối hợp hành động trên cơ sở song phương và đa phương với những diễn đàn quốc gia và khu vực khác. Hai nước nhấn mạnh ý nghĩa của diễn đàn khu vực ASEAN với tư cách là “kênh đa phương chính thức chủ yếu nhất tại khu vực Châu Á-Thái Bình Dương về các vấn đề liên quan đến an ninh, đối thoại và hợp tác”¹².

Tuy vậy, trong thời gian gần đây, quan hệ hợp tác Nga-Trung không phải hoàn toàn thuận lợi trên tất cả mọi lĩnh vực. Có những vấn đề và tồn tại làm hai bên chưa hài lòng và chưa đáp ứng được mong mỏi của hai nước, thí dụ vấn đề di dân Trung Quốc tại vùng Siberi và Viễn Đông của Nga, vấn đề

cơ cấu đầu tư của Trung Quốc vào Nga, việc Nga không đáp ứng được những hợp đồng cung cấp nguồn nhiên liệu năng lượng cho Trung Quốc... Nhưng nhìn tới tương lai, một trong 3 kịch bản được nhà khởi xướng học thuyết Á-Âu mới M.L. Titarenko dự báo có triển vọng là:

Phương án tối ưu đối với Nga và cũng là đối với Trung Quốc là làm sâu sắc toàn diện sự hợp tác láng giềng thân thiện Nga-Trung, trên cơ sở những bước đột phá trong quan hệ kinh tế-thương mại và xã hội, chuyển sang mô hình hai nước *cùng phát triển* một cách thực tế¹³. Điểm mạnh chủ yếu của phương án này là đem lại động lực thúc đẩy mạnh mẽ được mong đợi bấy lâu nay cho sự phát triển mạnh vùng Siberi và Viễn Đông, củng cố vị thế của Nga tại Đông Bắc Á và Châu Á-Thái Bình Dương, liên kết nước Nga vào việc nhận được những nguồn lợi thực tế từ việc toàn cầu hóa nền kinh tế thế giới, từ mối quan hệ và hợp tác thực tế với nước láng giềng phương Đông vĩ đại của nước Nga.

Viện sĩ kết luận: “Chỉ có phát triển và làm sâu sắc hơn quan hệ chiến lược láng giềng thân thiện, hữu nghị và hợp tác thì hai nước chúng ta mới đủ khả năng tiến theo con đường *cùng phát triển* một cách tin tưởng, con đường mà nhân dân Nga và nhân dân Trung Quốc đã tự nguyện lựa chọn”¹⁴.

Tầm quan trọng của kết luận này là tính mô hình của học thuyết. Việc bình thường hóa và phát triển mối quan hệ Nga-Trung,

¹³ Kuzyk B.N. and Titarenko M.L., *Trung Quốc-Nga 2050: Chiến lược cùng phát triển*. M., 2006.

¹⁴ Xem: Titarenko M.L. Tác phẩm đã dẫn. Tr.53.

¹² NT. Tr.12

tôn trọng sự lựa chọn của nhau, công nhận sự đa dạng các hình thức cùng tồn tại của các cộng đồng người và sự đa dạng về nguồn gốc của các nền văn minh địa phương là mô hình quan hệ Nga-Trung. Đó là *mô hình đối tác chiến lược, cộng tác và cùng phát triển giữa hai nước và hai dân tộc*. Đó là mô hình của tương lai.

III. Một số nhận xét

Học thuyết Á-Âu mới khẳng định ưu thế của một cường quốc Á-Âu duy nhất là nước Nga và nền văn hóa, văn minh nước Nga và dân tộc Nga.

Để phát triển bền vững, toàn dân tộc Nga phải nhận thức được rằng, trong quá trình phát triển của mình, nước Nga không được nghiêng lệch theo thiên hướng nào: hai thiên hướng châu Á và châu Âu phải cân bằng nhau. Con đại bàng hai đầu nước Nga phải sống bằng hai đầu Á-Âu.

Trong bối cảnh thế giới thay đổi mới, vai trò to lớn của khu vực Châu Á-Thái Bình Dương nổi lên như là khu vực có tầm chiến lược về kinh tế, chính trị và quân sự. Nước Nga chưa có được vị thế xứng đáng trong liên kết Đông Á hiện tại. Đề xuất hiện tại sân khấu chính trị Đông Á hiện nay, Nga phải tự khẳng định, đặc biệt là phải khai thác thế mạnh địa - chính trị vùng Siberi và Viễn Đông đầy tiềm năng của mình.

Trong cân chính định hướng châu Á, Trung Quốc có vị thế vô cùng quan trọng đối với Nga, với tư cách là một nước đang trở dậy hòa bình, uy tín và sức mạnh ngày càng được công nhận tại Đông Á. Hiệp ước láng

giềng thân thiện, hữu nghị và hợp tác Nga-Trung ký kết năm 2001 và những văn kiện đối ngoại quan trọng sau này là cơ sở pháp lý, bổ sung cho những tương đồng văn hóa văn minh giữa hai dân tộc và hai nước, là nền tảng cho cuộc đối thoại hòa bình xây dựng giữa hai nước, là đảm bảo để hai nước *cùng phát triển*, được coi là nguyên tắc sáng tạo của học thuyết Á-Âu mới, là mô hình của tương lai.

Cùng phát triển hòa bình được các nhà Á-Âu mới của Nga áp dụng cả với các nước Đông Á khác như Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, các nước ASEAN, trong đó có Việt Nam.

Tháng 7 năm 2004, Tổng thống Nga V.V. Putin đã ký đạo luật “Về việc nước Nga liên kết vào Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác tại Đông Nam Á”, bằng cách đó nhấn mạnh việc Nga có liên quan đến vấn đề đảm bảo an ninh và ổn định trong khu vực. Cộng hòa nhân dân Trung Hoa cũng đã thông qua hành động tương tự nên có thể nói rằng nhiều tiền đề đảm bảo ổn định và an ninh trong khu vực này đã được tạo ra¹⁵.

Những hoạt động và quan hệ qua lại, tư vấn giữa Nga và các nước ASEAN hiện đang diễn ra một cách tích cực trong lĩnh vực chính trị. Uy tín của các nước ASEAN ngày càng được nâng cao do các nước này luôn đề ra những sáng kiến và có những hoạt động kinh doanh trong các mối quan hệ quốc tế, trước hết là tại khu vực Châu Á-Thái Bình

¹⁵ *Tuyển tập luật pháp Liên bang Nga*. M., 2004. số 30. Tr. 6428.

Dương. Các nước thành viên ASEAN coi nước Nga là một trong những cường quốc hàng đầu trong khu vực, là một trong những đối tác đối thoại chủ yếu, là chủ thể quan trọng trong mối quan hệ chính trị tại Châu Á-Thái Bình Dương. Một số nước nói thẳng rằng họ muốn trông cậy vào Nga trong vai trò là một đối trọng trước những mưu toan của Mỹ trong việc hình thành thế giới đơn cực và các nước này luôn chống lại sự thống trị của bất kỳ một cường quốc nào ở Đông Nam Á. Quan điểm của Viện sĩ M.L. Titarenko cho rằng, trong thời kỳ hiện nay nên kết - phối hợp hành động giữa SOC, một tổ chức được coi là thành công trong hợp tác quốc tế chống chủ nghĩa khủng bố, chủ nghĩa ly khai, buôn lậu ma túy và vũ khí quốc tế, góp phần đảm bảo an ninh tại khu vực và quốc tế với ASEAN là một gợi ý rất quan trọng. Nếu thành hiện thực, ý tưởng này góp phần nâng cao hơn hiệu quả hợp tác của ASEAN và vai trò của ASEAN được nâng cao hơn trong hợp tác Đông Á, đồng thời làm cho tình hình an ninh trong khu vực Châu Á-Thái Bình Dương ổn định hơn.

Quan hệ tốt đẹp Nga-Việt trong những năm gần đây cũng nằm trong khuôn khổ của học thuyết Á-Âu mới. Mong mỏi của Nga là đẩy mạnh hợp tác lao động Nga - Việt tại vùng Siberi và Viễn Đông được Viện sĩ M.L. Titarenko đưa ra trong chuyến công tác của các cán bộ khoa học Viện Nghiên cứu Trung Quốc, Viện Khoa học xã hội Việt Nam tháng 4 năm 2009 tại Viện Viễn Đông,

Viện Hàn lâm khoa học Nga, do Viện sĩ làm Viện trưởng, là một trong những hướng quan trọng để Việt Nam suy ngẫm trong định hướng phát triển quan hệ với nước bạn cũ này.

Tóm lại, học thuyết Á-Âu mới với tư cách là nhân tố liên văn minh có một ưu thế lớn so với các nhân tố khác của các nền văn minh. Một mặt, học thuyết Á-Âu mới thúc đẩy sự tự nhận thức của các nền văn hóa dân tộc, có nghĩa là duy trì những đặc điểm tộc người của chúng, mặt khác, nó đảm bảo sự giao hòa các nền văn hóa với nhau, liên kết các cộng đồng văn hóa, làm giàu có lẫn nhau, ảnh hưởng lẫn nhau và *cùng phát triển*¹⁶.

Học thuyết Á-Âu mới với sự thực hiện một cách thông minh là một đảm bảo mới cho hòa bình và ổn định tại Châu Á-Thái Bình Dương nói riêng và trên toàn thế giới nói chung.

¹⁶ Xem: Titarenko M.L. *Khu vực Á-Âu và tính văn minh*//Bản tin phân tích thông tin. M., 1996. Số 16: Dự án Á-Âu: thực tiễn, vấn đề, quan điểm (tài liệu "Hội nghị bàn tròn"). Tr. 21-24; Cùng tác giả. *Giá trị tinh thần của Chính thống giáo, Á-Âu và Thiên chúa giáo tại Trung Quốc*// Bản tin tôn giáo Trung Quốc. 2002. Số 2. tr. 40-60; Cùng tác giả. *Á-Âu: quan hệ Nga- Nhật và Nga-Trung*//Những vấn đề Viễn Đông. 2002. Số 1. Tr. 6-22; Cùng tác giả. *Sự hình thành chính sách châu Á của Nga vào nửa đầu thế kỷ XXI và tư tưởng Á-Âu mới*// Á-Âu. 2005. Số 1/2. Tr. 75-81.